

Số: 51368 /CT-TTHT  
V/v tỷ lệ tính thuế GTGT, TNDN theo  
phương pháp trực tiếp trên doanh thu

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành khoa học và công nghệ  
(Địa chỉ: số 113 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội)  
MST: 0107553617

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 36/BQLDA ngày 24/5/2019 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành khoa học và công nghệ hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế giá trị gia tăng.

+ Tại Khoản 2, Khoản 4 Điều 13 hướng dẫn về phương pháp tính trực tiếp trên GTGT:

*"2. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu áp dụng như sau:*

*b) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu được quy định theo từng hoạt động như sau:*

- Phân phối, cung cấp hàng hoá: 1%;
- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%;
- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%;
- Hoạt động kinh doanh khác: 2%.

...

*Ví dụ 57: Công ty TNHH A là doanh nghiệp kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp. Công ty TNHH A có doanh thu phát sinh từ hoạt động bán phần mềm máy tính và dịch vụ tư vấn thành lập doanh nghiệp thì Công ty TNHH A không phải nộp thuế GTGT theo tỷ lệ (%) trên doanh thu từ hoạt động bán phần mềm máy tính (do phần mềm máy tính thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT) và phải kê khai, nộp thuế GTGT theo tỷ lệ 5% trên doanh thu từ dịch vụ tư vấn thành lập doanh nghiệp.*

*Cơ sở kinh doanh nhiều ngành nghề có mức tỷ lệ khác nhau phải khai thuế GTGT theo từng nhóm ngành nghề tương ứng với các mức tỷ lệ theo quy định; trường hợp người nộp thuế không xác định được doanh thu theo từng nhóm ngành nghề hoặc trong một hợp đồng kinh doanh trọn gói bao gồm các hoạt động tại nhiều nhóm tỷ lệ khác nhau mà không tách được thì sẽ áp dụng mức tỷ lệ cao nhất của nhóm ngành nghề mà cơ sở sản xuất, kinh doanh.*



...

4. Bảng danh mục ngành nghề tính thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu hướng dẫn tại khoản 2, khoản 3 Điều này được ban hành kèm theo Thông tư này. ”

+ Tại Phụ lục bảng danh mục ngành nghề tính thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu ban hành kèm theo Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 quy định:

- “2) Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ 5%
- Dịch vụ môi giới, đấu giá và hoa hồng đại lý;
- Dịch vụ tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán; dịch vụ làm thủ tục hành chính thuế, hải quan;
- Dịch vụ hỗ trợ văn phòng và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác;
- Dịch vụ tư vấn, thiết kế, giám sát thi công xây dựng cơ bản;
- Các dịch vụ khác;..”
- Căn cứ Khoản 5 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định về phương pháp tính thuế:

“Điều 3. Phương pháp tính thuế

5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

- + Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.
- Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.
- + Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%.
- + Đối với hoạt động khác: 2%.”
- Căn cứ Mục 2 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn nội dung hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

+ Tại nhóm 6619-66190 quy định:

“66: HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC

Ngành này gồm: Việc cung cấp những dịch vụ có liên quan hoặc liên quan chặt chẽ đến các trung gian tài chính, nhưng bản thân nó không phải là trung gian tài chính. Việc phân tổ chức của ngành này là theo loại hình giao dịch tài chính hoặc việc phân quỹ.

...

6619-66190: Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu

Nhóm này gồm: Các hoạt động trợ giúp cho trung gian tài chính chưa được phân vào đầu:

- Các hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng;

- Hoạt động tư vấn đầu tư;

- Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp.

Nhóm này cũng gồm: Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng."

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành khoa học và công nghệ là đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện kê khai thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp trên doanh thu, có phát sinh một số hoạt động tư vấn quản lý dự án, tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát, ủy thác quản lý dự án thì tỷ lệ tính thuế GTGT, thuế TNDN được xác định như sau:

Về thuế GTGT: áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT là 5%

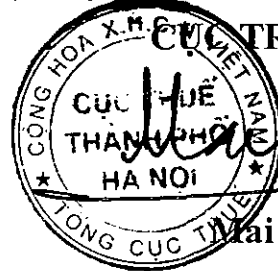
Về thuế TNDN: áp dụng tỷ lệ % để tính thuế TNDN là 5%

Trường hợp trong quá trình thực hiện còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra-kiểm tra số 4 để được hướng dẫn chi tiết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành khoa học và công nghệ được biết và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng TKT4;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)



Mai Sơn

